

滅蚊不分內外 防疫從早到晚

● 紗窗

● 蚊帳

● 飼養大肚魚、孔雀魚

● 電蚊拍

● 捕蚊燈

● 淺色長袖衣褲

● 身體裸露處擦防蚊藥品

● 蚊子叮咬高峰時間，避免在室外

室外

室內

กำจัดยุงลายทั้งในและนอกบ้าน

ป้องกันการระบาดตั้งแต่เข้ายุงกัด

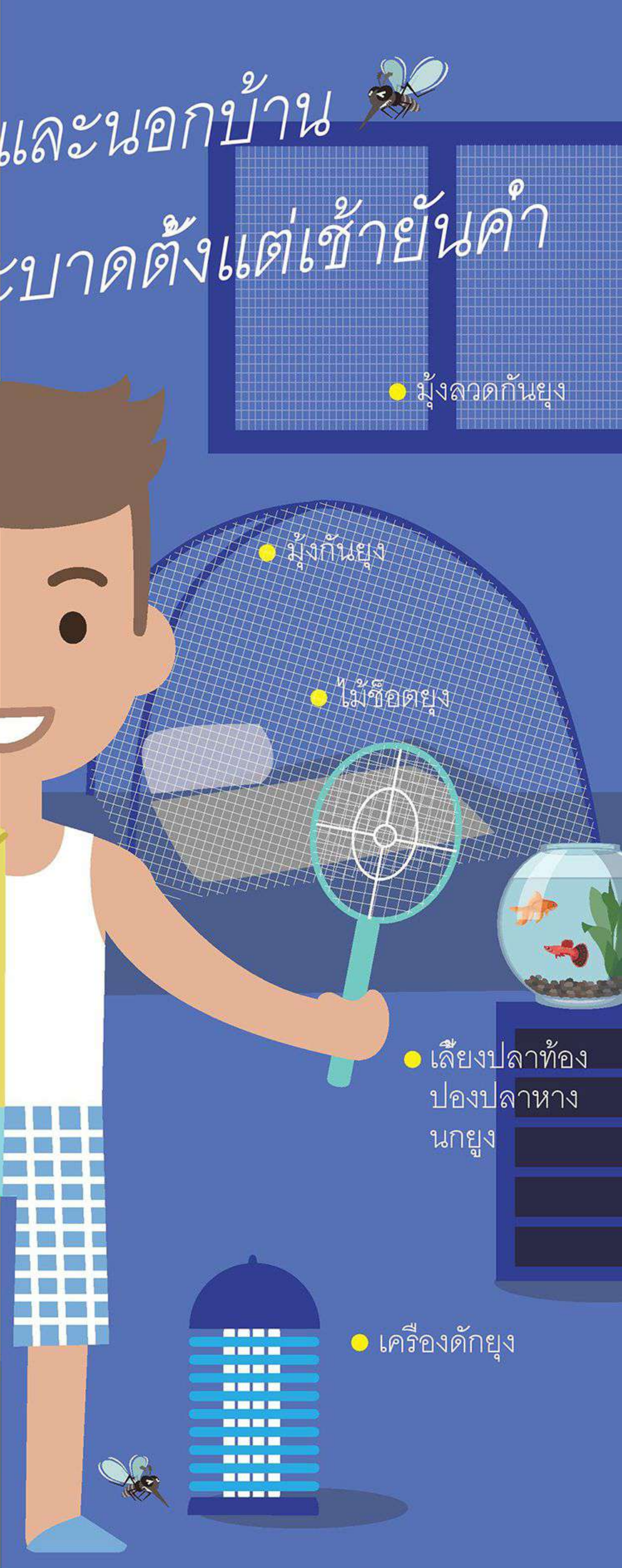


● หลีกเลี่ยงการอยู่นอกบ้านในช่วงเวลาที่ยุงลายออกหากินมากที่สุด

● ทายากันยุงบริเวณเรือนร่างในส่วนที่เปลือยเปล่า

● สวมใส่เสื้อแขนยาวและกางเกงขายาวที่มีเทนสีอ่อน

บริเวณนอกบ้าน



● มุ้งลวดกันยุง

● มุ้งกันยุง

● ไม้กีดตยุง

● เลียงปลาห้อง
ปองปลาหาง
นกยูง

● เครื่องดักยุง

บริเวณภายในบ้าน

Pembasmian Nyamuk Baik Bagian Dalam dan Luar



Pencegahan Penyakit dari Pagi Hingga Malam



Disetujui oleh Otoritas yang Berwenang

- Selama periode puncak gigitan nyamuk, hindari berada di luar ruangan
- Menggosok obat pencegah nyamuk pada bagian tubuh yang terpapar
- Baju dan celana panjang berwarna terang



● Tirai jendela

● Kelambu

● Raket penyengat nyamuk

● Memelihara ikan perut besar, guppy

● Lampu penangkap nyamuk

Luar Ruangan

Dalam Ruangan

Diệt muỗi không phân chia trong hay ngoài phòng dịch từ sáng đến tối

Cơ quan Chủ
quản cấp phép

- Tránh ở ngoài trong thời gian giờ cao điểm muỗi cắn
- Bôi thuốc phòng muỗi ở phần thân thể
- Quần áo ống dài, màu nhạt.

● Cửa sổ lưới

● Màn chống muỗi

● Vợt điện bắt muỗi

● Nuôi cá bụng to, cá bảy màu

● Đèn diệt muỗi

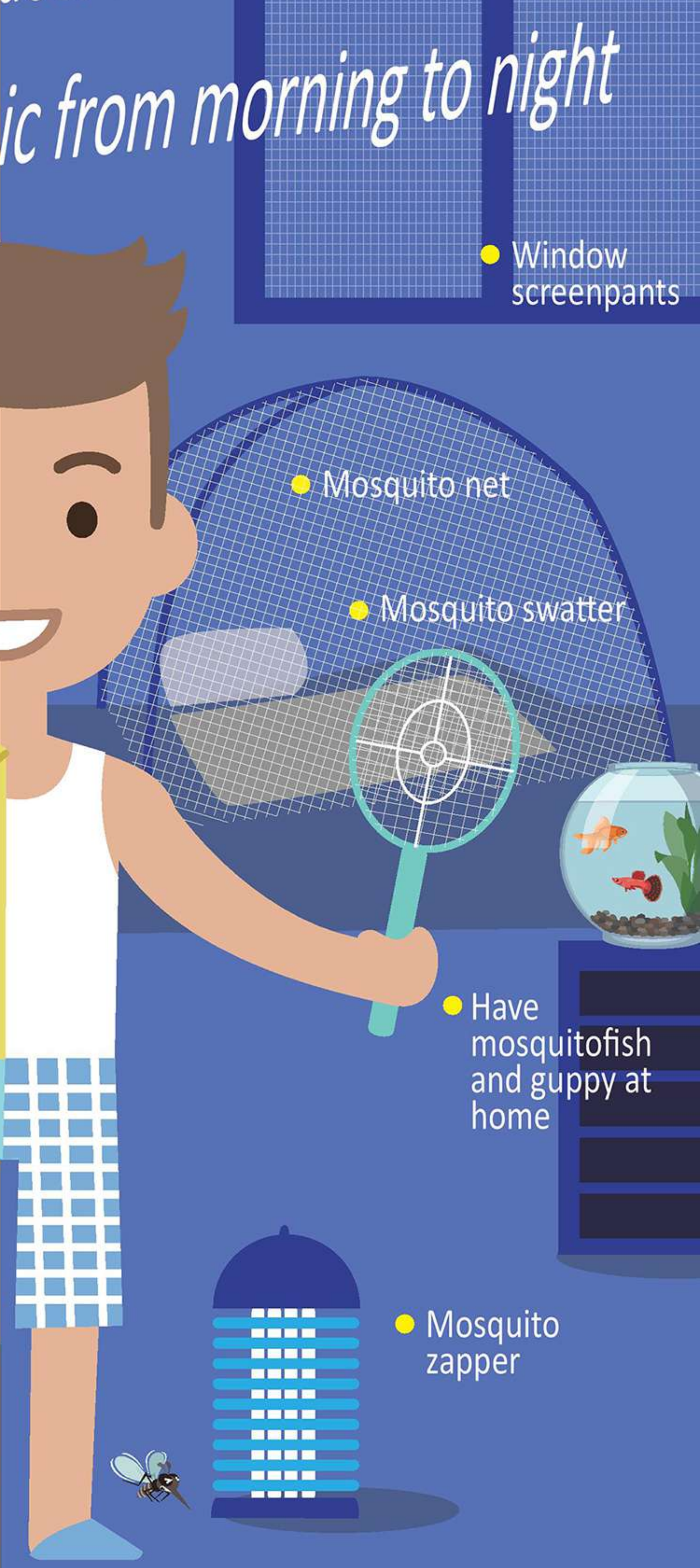
Ngoài phòng

Trong phòng

Get rid of mosquitoes indoor and outdoor



Prevent epidemic from morning to night



● Window screenpans

● Mosquito net

● Mosquito swatter

Approved by the competent authority

● Avoid being outdoor during peak biting times for mosquitoes

● Wear mosquito repellent to cover exposed areas

● Wear long, light-colored shirts and pants

● Have mosquitofish and guppy at home

● Mosquito zapper

Outdoor

Indoor